

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HS-ST

Ngày: 18-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Trần Thị Nga

2/ Ông Võ Hoàng Thu

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khắc Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Ngô Hoàng Phương Đại – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 02 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 288/2021/TLST - HS ngày 01/12/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 261/2021/QĐXXST – HS ngày 09/12/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2022/HSST - QĐ ngày 20/01/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thanh H**; giới tính: Nam; sinh ngày 05/6/2003, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ĐKKHKT: A7/35 ấp A, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Không; họ tên cha: Trần Thanh S, sinh năm 1974; họ tên mẹ: Lê Thị L, sinh năm 1981; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 25/02/2021, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Ngày 24/3/2021, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh khởi tố vụ án, khởi tố bị can, đến ngày 31/3/2021 thì bị bắt tạm giam về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 31/3/2021, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1996 (vắng mặt).

Nơi cư trú: B22/50 tổ X, ấp O, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Vũ Tuấn V, sinh năm: 1969 (vắng mặt).

Nơi cư trú: 17/66/43 khu phố N, phường M, quận H, Thành phố Hồ Chí Minh

Người bào chữa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh N - Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Địa chỉ: 470 P, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 25/02/2021, Trần Thanh H trong lúc đi chơi khi đến trước địa chỉ B22/50, tổ 29, ấp 2B, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh thì phát hiện 01 xe mô tô hiệu Vision màu xanh biển số 50N1-084.08 của ông Nguyễn Văn T đang nổ máy cắm sẵn chìa khoá trên xe, không ai trông coi nên H nảy sinh ý định trộm cắp xe trên bán lấy tiền tiêu xài. H lén lút tiến lại và leo lên xe chạy về phòng trọ số 3 tại địa chỉ số E1/16/10M, ấp 6A, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh.

Tại đây, H gọi điện thoại cho người bạn tên Tèo A “không rõ lai lịch” đi qua phòng trọ của H để kiểm tra xe và tháo mặt nạ, biển số đồng thời tháo định vị của xe mô tô rồi mang đi đâu không rõ. Sau khi phát hiện bị mất xe, ông T đến Công an xã Vĩnh Lộc B trình báo sự việc. Qua kiểm tra định vị thì phát hiện xe mô tô hiệu Vision của ông T đang ở địa chỉ E1/16/10M, ấp 6A, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh nên Công an xã Vĩnh Lộc B tiến hành kiểm tra tại phòng trọ số 3 thì có mặt Hùng cùng chiếc xe của ông T nên mời H về Công an xã Vĩnh Lộc B làm việc. Tại đây, H thừa nhận hành vi trộm cắp xe của ông T nên Công an xã Vĩnh Lộc B lập hồ sơ ban đầu, sau đó chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh điều tra xử lý.

Ngày 23/4/2021, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bình Chánh có kết luận số 911/KL-HĐĐGTS xác định: 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision biển số 50N1-08480 trị giá còn lại: 18.450.000 đồng.

Vật chứng vụ án thu giữ được gồm:

01 xe Vision không biển số, SK: 5804EY448691; SM: F58E033234495. Qua xác minh xe trên do ông Vũ Tuấn V đứng tên chủ sở hữu. Ông V khai nhận

vào năm 2015 do ông T không có hộ khẩu tại Thành phố Hồ Chí Minh nên có nhờ ông V đứng tên giúp xe mô tô nêu trên; 01 mặt nạ xe vision màu xanh và 01 điện thoại Samsung J320.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh thì bị cáo Trần Thanh H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên, phù hợp lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 219/CT - VKS ngày 24 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Thanh H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo Trần Thanh H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Xử phạt bị cáo Trần Thanh H từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước bào chữa cho bị cáo không tranh luận về tội danh và điều luật Viện kiểm sát truy tố bị cáo, chỉ nêu lên các tình tiết sau để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thấp hơn mức án mà Viện kiểm sát đề nghị. Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội do bộc phát, nhất thời. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi nên khả năng nhận thức pháp luật có phần hạn chế.

Bị hại vắng mặt tại tòa, lời khai cùng các chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện bị hại yêu cầu nhận lại xe mô tô biển số 50N1-08480 và xử lý bị cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục

hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Thanh H tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra (BL: 73, 88-96); phù hợp với lời khai của bị hại Nguyễn Văn T (BL: 52-56) phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án; vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai; bản ảnh hiện trường, thu giữ vật chứng, kết quả định giá tài sản...cùng các chứng cứ tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 25/02/2021, bị cáo Trần Thanh H đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision biển số 50N1-08480 có trị giá là 18.450.000 đồng (Theo Kết luận định giá số 911/HĐĐGTTHS-TCKH ngày 23/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Bình Chánh) của ông Nguyễn Văn T đang dựng trước địa chỉ B22/50, tổ 29, ấp 2B, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, qua truy xét thì bắt giữ được bị cáo.

Với những tình tiết được chứng minh trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Thanh H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); nên Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

[3] Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mục đích phạm tội là muốn có tiền tiêu xài cho bản thân. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là sai trái, là vi phạm pháp luật nhưng bản tính tham lam, biếng lười lao động nên bị cáo cố ý phạm tội. Tội phạm bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, tạo tâm lý hoang mang cho nhân dân. Do đó, khi lượng hình, Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân bị cáo, bị cáo có nhân thân xấu: Ngoài hành vi phạm tội trên địa bàn huyện Bình Chánh thì bị cáo còn liên tiếp thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn Quận 12, quận Bình Tân cụ thể: Ngày 25/02/2021, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Ngày 24/3/2021, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “Trộm cắp tài sản”. Hiện các Cơ quan tố tụng trên đang điều tra xử lý bị cáo theo thẩm quyền, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cân nhắc đến các tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo và đã tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản thu hồi được một phần (không thu hồi được biển số xe, định vị xe). Xét các tình tiết giảm nhẹ nêu trên để giảm nhẹ

cho bị cáo một phần hình phạt được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Ngoài tình tiết giảm nhẹ nêu trên thì khi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi; do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 91 và Khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm thêm cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp.

[6] Đối với người thanh niên tên Tèo A đã tháo định vị và gỡ biển số xe mô tô biển số 50N1-084.08 mang đi. Do chưa rõ lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đang tiếp tục truy xét, khi nào bắt được sẽ xử lý sau, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo phạm tội mang tính chất bộc phát, nhất thời là không có căn cứ. Bởi lẽ, trong vòng một tháng bị cáo liên tiếp thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản và 01 vụ tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có ở nhiều nơi khác nhau. Điều đó, chứng tỏ cho thấy bị cáo xem thường pháp luật, ngoan cố, phạm tội có chủ đích chứ không mang tính chất bộc phát, nhất thời.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với 01 xe hiệu Vision không biển số, số khung: 5804EY448691; số máy: F58E033234495. Qua xác minh xe trên do ông Vũ Tuấn V đứng tên chủ sở hữu. Ông V khai nhận vào năm 2015 do ông T không có hộ khẩu tại Thành phố Hồ Chí Minh nên có nhờ ông V đứng tên giúp chiếc xe trên và 01 mặt nạ xe vision màu xanh, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên trả lại cho bị hại là ông Nguyễn Văn T.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung J320 là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo nhưng bị cáo dùng điện thoại này liên lạc với đối tượng Tèo A đến tháo mặt nạ, định vị và biển số xe do bị cáo trộm cắp nên sẽ tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước theo điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[8] Về dân sự: Bị hại chỉ yêu cầu nhận lại xe bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 91 và Khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ điểm a Khoản 2, điểm b Khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh H 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 31/3/2021.

Về vật chứng:

Trả lại cho ông Nguyễn Văn T 01 xe mô tô hiệu Vision không biển số, số khung: 5804EY448691; số máy: F58E033234495 và 01 mặt nạ xe vision màu xanh.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung J320.

(các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh theo Phiếu nhập kho số 62/PNK ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh).

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn là 15 (mười lăm) ngày tính kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND H.BC;
- CA H. BC;
- Chi cục THADS H.BC;
- Sở Tư pháp, TP. HCM;
- Phòng hồ sơ, CA TP. HCM PV06;
- Trại tạm giam đang giam, giữ bị cáo;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hoàng Sơn